

Số: 19/2025/QĐST-HNGĐ

L, ngày 27 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 19/2025/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lò Thị S, sinh năm 1994

Địa chỉ: bản Thác C, xã B, tỉnh L

- *Bị đơn*: Anh Mào Văn D, sinh năm 1985

Địa chỉ: bản Thác C, xã B, tỉnh L

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lò Thị S, sinh năm 1994 và anh Mào Văn D, sinh năm 1985.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về quan hệ hôn nhân: Chị Lò Thị S và anh Mào Văn D thuận tình ly hôn.

2.2 Về việc nuôi con: chị Lò Thị S và anh Mào Văn D có 02 con chung là cháu Mào Thanh T1, sinh ngày 04/12/2011; cháu Mào Anh T2, sinh ngày 03/11/2017. Chị Lò Thị S và anh Mào Văn D thoả thuận, chị S là người trực tiếp trông nom, chăm

sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung là cháu Mào Anh T2, sinh ngày 03/11/2017 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi) và anh Mào Văn D sẽ trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục Mào Thanh T1, sinh ngày 04/12/2011 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

2.3 Về cấp dưỡng nuôi con chung: chị Lù Thị S và anh Mào Văn D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Lù Thị S và anh Mào Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung và không ai được cản trở thực hiện quyền này.

2.4 Về chia tài sản: chị Lù Thị S và anh Mào Văn D tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết

2.5 Về án phí: Chị Lù Thị S và anh Mào Văn D mỗi người phải chịu 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, chị S tự nguyện nộp thay anh D số tiền án phí mà anh D phải nộp, anh D nhất trí. Tổng cộng chị S phải nộp 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Xác nhận chị S đã nộp đủ số tiền 150.000 đồng án phí. Trả lại cho chị Lù Thị S số tiền 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0000196 ngày 16/10/2025 tại Phòng Thi hành án dân Khu vực 1- L.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh L;
- VKSND Khu vực 1- L;
- Phòng THADS Khu vực 1 – L;
- UBND xã B, tỉnh L;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Tòng Thị Tuyết